TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SA THẦY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày: 05-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Trường Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Minh Hoa và ông Nguyễn Đình Thi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 05-6-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/HSST ngày 28-4-2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS, ngày 12-5-2023, đối với các bị cáo:

1. Đặng T, sinh năm ....., tại Quảng Ngãi; trú tại: Thôn X, thị trấn S, huyện T, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng N và bà Nguyễn T; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị M và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

2. ĐàoT1, sinh năm ....., tại Lào Cai; trú tại: Thôn R, xã R, huyện T, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào V và bà Trần Thị D; bị cáo có vợ tên Y và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

- *Bị hại: Công ty C*; địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện T, tỉnh Kon Tum. Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai T T - Tổng giám đốc Công ty. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ V, sinh năm; địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện T, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Đào Th, sinh năm.....; địa chỉ: Thôn R, xã R, huyện T, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Đặng N Th, sinh năm .....; địa chỉ: Thôn R, xã R, huyện T, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Được lãnh đạo Công ty C (gọi tắt: Công ty) giao nhiệm vụ tháo, lắp đồng hồ đo dầu tại bồn đựng dầu của Công ty để sửa chữa, Đặng T và ĐàoT1 (là công nhân Công ty) đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý, bảo vệ để 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp dầu DO 0.05S-II của Công ty, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 16-10-2022, trong lúc cùng nhau thực hiện công việc được giao là tháo đồng hồ đo dầu để sửa chữa, T hỏi T1 có biết chỗ nào mua dầu không? T1 trả lời biết. Nghe xong, T rủ T1 trộm dầu của Công ty mang đi bán lấy tiền tiêu xài thì được T1 đồng ý. T lấy 04 can đựng dầu (loại 30 lít) để ở gần khu vực bồn đựng dầu, tháo đồng hồ đo dầu rồi đổ đầy dầu vào 04 can. Sau đó, để mang dầu ra khỏi Công ty, T1 dùng búa (lấy tại kho của Công ty) đục một lỗ trên tường rào Công ty. Tiếp theo, T mang 04 can dầu đưa qua lỗ đục ra ngoài, còn T1 điều khiển xe mô tô đến chỗ tường bị đục lấy 04 can dầu mang về nhà mình cất giấu. T ở lại dọn dẹp, cất búa và các dụng cụ sửa chữa vào kho của Công ty. Đến chiều ngày 18-10-2022, T1 đi đến rẫy mì thuộc làng Khơk KT, xã Rờ Kơi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum bán 04 can dầu trộm được cho một người tên Minh (*không rõ nhân thân, lai lịch*) được 2.000.000 đồng, rồi chia cho T 1.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Khi đồng hồ được sửa xong, T, T1 có nhiệm vụ gắn lại đồng hồ vào bồn đựng dầu và đã thống nhất tiếp tục lấy trộm dầu của Công ty. Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10-11-2022, trong lúc hàn gắn lại đồng hồ, T và T1 lấy 06 can đựng dầu loại 30 lít rồi đổ đầy dầu vào can. Sau đó, cả hai mang số can dầu đến chỗ lỗ đục lần trước để chuyển ra ngoài. Trong lúc T1 chuẩn bị đưa số dầu trên về nhà thì bị ông Đặng Ngọc Thiện (*là bảo vệ của công ty*) phát hiện bắt quả tang.

Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 31-01-2023 của Hội đồng định giá Tố tụng hình sự huyện Sa Thầy xác định:

- 120 lít dầu DO 0.05S-II trộm cắp lần thứ nhất có giá 2.959.200 đồng, 04 can nhựa đựng dầu trộm lần thứ nhất giá 120.000 đồng.

- 136 lít dầu DO 0.05S-II trộm cắp lần thứ hai trị giá 3.477.520 đồng, 06 can nhựa đựng dầu trộm lần thứ hai giá 180.000 đồng.

- Giá trị bằng tiền của lỗ đục trên bức tường không rõ hình, kích thước (52 x 30) cm, dày 8cm là 15.467 đồng.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSST, ngày 28-4-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố Đặng T, ĐàoT1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Đặng T, ĐàoT1 phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Đặng T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo ĐàoT1 mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Rờ Kơi, huyện Sa Thầy, để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chị 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Sa Thầy và Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thẩm quyền các thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng T và ĐàoT1 khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã nêu. Lời khai của hai bị cáo phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Kết luận định giá tài sản của cơ quan có thẩm quyền xác định: Số tài sản do hai bị cáo trộm cắp lần thứ nhất có tổng giá trị là 3.079.200 đồng, trong đó: 120 lít dầu DO 0.05S-II có giá 2.959.200 đồng, 04 can nhựa giá 120.000 đồng. Số tài sản do hai bị cáo trộm cắp lần thứ hai có tổng giá trị là 3.657.520 đồng, trong đó: 136 lít dầu DO 0.05S-II trị giá 3.477.520 đồng, 06 can nhựa giá 180.000

đồng. (Tổng giá trị tài sản do các bị cáo trộm cắp trong cả 02 lần là 6.736.720đồng). Giá trị bằng tiền của lỗ đục trên bức tường do hai bị cáo tạo ra là 15.467 đồng.

[3] Tại thời điểm chiếm đoạt tài sản, Đặng T và ĐàoT1 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự - đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã truy tố đối với hai bị cáo.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, thấy rằng: Hành vi phạm tội của Đặng T và ĐàoT1 là nguy hiểm cho xã hội. Cả hai bị cáo đều là người có trình độ học vấn và nhận thức được rằng, việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án. Nhưng với bản tính hám lợi và coi thường pháp luật, các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của Đặng T và ĐàoT1 không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này, việc phạm tội của Đặng T và ĐàoT1 mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó T là người khởi xướng, rủ rê T1 cùng thực hiện tội phạm và cũng là người thực hành tích cực. Đối với T1, khi được T rủ rê chẳng những không can ngăn mà còn nhiệt tình hưởng ứng và thực hành tích cực.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, Đặng T và ĐàoT1 đã 02 lần thực hiện tội phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội từ 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội cả Đặng T và ĐàoT1 đều thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; tích cực bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại đã gây ra. Bên cạnh đó, cả hai bị cáo đều có người thân là người có công với cách mạng (ĐàoT1 có ông nội là Liệt sĩ. Cha của bị cáo Đặng T 02 lần được tặng Huân chương chiến công hạng Ba và 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng). Bởi vậy, Đặng T và ĐàoT1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b, s khoản 1 và 01 tình tiết theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm và hậu quả do các bị cáo gây ra; với nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò, vị trí của mỗi bị cáo như trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này, cả Đặng T và ĐàoT1 phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Ngoài ra, cả 02 bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lại đang cùng vợ nuôi con nhỏ (mỗi bị cáo có 02 con nhỏ dưới 06 tuổi) và có nơi cư trú rõ ràng. Bởi vậy, không cần bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn

định thời gian thử thách vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Đồng thời, việc cho Đặng T và ĐàoT1 hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do có vai trò lớn hơn nên bị cáo Đặng T phải chịu mức án cao hơn mức án của bị cáo ĐàoT1.

[8] Về hình phạt bổ sung: Như đã đề cập, cả bị cáo Đặng T và ĐàoT1 hiện nay đều đang cùng vợ nuôi con nhỏ và có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), nên không buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[9] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 06 can nhựa màu trắng loại 30 lít, bên trong chứa 136 lít dầu DO 0.05S-II. 01 xe mô tô biển kiểm soát 82B1-280.11. Sau khi làm rõ, Cơ quan điều tra đã trả lại các can dầu này cho Công ty An Phú Thịnh. Riêng chiếc xe mô tô là của ông ĐàoThoả cho bị cáo ĐàoT1 mượn để đi làm, khi T1 thực hiện hành vi phạm tội ông Thoả không biết, nên Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe ông Thoả theo đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với người mua số dầu do Đặng T và ĐàoT1 trộm cắp lần thứ nhất: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên chưa có cơ sở để xử lý người này.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, hai bị cáo đã bồi thường cho Công ty An Phú Thịnh số tiền 3.100.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 1.550.000 đồng). Tại phiên tòa, phía bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[12] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng T và bị cáo ĐàoT1 phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Đặng T 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 05-6-2023).

Giao bị cáo Đặng T cho Uỷ ban nhân dân thị trấn S, huyện T, tỉnh Kon Tum để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân trấn S để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đặng T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

- Xử phạt bị cáo ĐàoT1 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 05-6-2023).

Giao bị cáo ĐàoT1 cho Uỷ ban nhân dân xã R, huyện T, tỉnh Kon Tum để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã R để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đào T1 cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng T và bị cáo ĐàoT1.

2. Về án phí: *Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14);*

- Buộc các bị cáo Đặng T, ĐàoT1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về kháng cáo: *Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 05-6-2023), các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bán án theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND t. Kon Tum;
- VKSND h. Sa Thầy;
- Công an h. Sa Thầy;
- Chi cục THADS h. Sa Thầy;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Trường Thọ